

Số: 59/KH-BCĐ

Kim Phượng, ngày 17 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 529/KH-SYT ngày ngày 12/02/2025 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2025; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Định Hóa giai đoạn 2022-2025.

Thực hiện kế hoạch số 38 /KH-UBND huyện Định Hóa ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Định hóa về kế hoạch triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2025.

Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP xã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ tuyến tỉnh đến tuyến xã, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm kiểm soát tốt hơn, toàn diện hơn chất lượng an toàn thực phẩm phù hợp với các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nâng cao kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng: 90% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý, người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

2.2. Nâng cao năng lực của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm

Thực hiện kiểm nghiệm nhanh thực phẩm ít nhất đạt 80%

2.3. Cải thiện tình trạng bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- 90% cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm đạt điều kiện an toàn thực phẩm.

- 90% các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (*loại hình thuộc diện cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm*).

- Hướng dẫn, triển khai tốt công tác tuyên truyền các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đặc biệt đối với loại hình bữa cỗ tập trung đông người (đám cưới, hỏi, đám hiếu...). Phấn đấu ít nhất 80% số bữa cỗ đông người tổ chức tại cộng đồng được giám sát các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

2.4. Ngăn ngừa có hiệu quả tình trạng ngộ độc thực phẩm cấp tính

Tỷ lệ ngộ độc thực phẩm được ghi nhận dưới 7 người/100.000 dân. Hạn chế tối đa xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể trên 30 người mắc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo điều hành

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

1.2. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm; phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội vận động, tuyên truyền thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

1.3. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp, nâng cao vai trò của Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo, tổ chức tốt các hoạt động phối hợp liên ngành.

2. Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật

2.1. Tăng cường các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi về an toàn thực phẩm.

- Tích cực tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; chú trọng tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, xây dựng các phóng sự, chuyên mục về an toàn thực phẩm, tuyên truyền các thông điệp truyền thông an toàn thực phẩm trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh,... thông tin khách quan, trung thực, kịp thời về các điển hình sản xuất, chế biến, lưu thông thực phẩm an toàn và các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm, phổ biến Luật An toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thực hiện, kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các buổi nói chuyện, tập huấn cho cộng đồng các kiến thức cơ bản về lựa chọn, bảo quản thực phẩm, phòng chống ngộ độc và các bệnh truyền qua thực phẩm, hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức, thái độ của người tiêu dùng, chủ động không sử dụng các thực phẩm không đảm bảo chất lượng.

- Triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đặc biệt trong các dịp cao điểm như: Tháng hành động, lễ, tết, các điểm đến du lịch, mùa hè, mùa bão lũ..., đồng thời tăng cường các hoạt động nhằm hạn chế tối đa nguy cơ gây mất an toàn từ thực phẩm bản, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đánh giá kiến thức và thực hành của các nhóm đối tượng: người quản lý, lãnh đạo, người sản xuất, người kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm... làm cơ sở để có chính sách, biện pháp quản lý phù hợp với tình hình thực tế.

- Xây dựng tài liệu truyền thông và tổ chức tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm và các biện pháp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

2.2. Đẩy mạnh công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường lấy mẫu kiểm nghiệm để phát hiện kịp thời, có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố bất thường về an toàn thực phẩm; thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm bản, thực phẩm kém chất lượng và thực phẩm không rõ nguồn gốc. Kiên quyết xử lý vi phạm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Hậu kiểm các sản phẩm do các cơ sở tự công bố kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Thường xuyên giám sát các loại thực phẩm có nguy cơ mất vệ sinh an toàn thực phẩm nhằm cảnh báo cho người tiêu dùng các thực phẩm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm mất an toàn.

- Kiểm tra các hoạt động quảng cáo thực phẩm, không để hoạt động quảng cáo thực phẩm lẫn vào nội dung tin sai lệch, không đúng chất lượng sản phẩm, không đúng nội dung đăng ký.

2.3. Nâng cao năng lực quản lý phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm

- Xây dựng phương án phòng ngừa, ngăn chặn, điều tra, xử lý và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm.

- Chủ động giám sát nguy cơ gây ô nhiễm thực phẩm, giảm thiểu các vụ ngộ độc thực phẩm đông người và tử vong do ngộ độc thực phẩm.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và cải cách thủ tục hành chính

- Duy trì và thường xuyên cập nhật nội dung lên Website. Thường xuyên cập nhật đầy đủ các dữ liệu liên quan đến thông tin về công tác quản lý an toàn thực phẩm trên các Website của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục nghiên cứu cải cách một số thủ tục hành chính nhằm phục vụ tốt các nhu cầu của nhân dân.

3. Giải pháp về nguồn lực

3.1. Xã hội hóa công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

- Phát huy vai trò của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm

- Khuyến khích các cơ sở duy trì tốt điều kiện an toàn thực phẩm song song với áp dụng chế độ kiểm tra giám sát chặt chẽ đối với các cơ sở vi phạm.

3.2. Đảm bảo kinh phí cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

- Kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch được cân đối vào dự toán ngân sách hằng năm theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn Hóa xã

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị liên quan trực thuộc UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2025 và các nội dung chỉ đạo của của tỉnh và huyện về công tác an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với trạm y tế xã tổ chức có hiệu quả công tác truyền thông với nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú về an toàn thực phẩm vào các dịp cao điểm như: Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu... nhằm từng bước nâng cao trách nhiệm, nhận thức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

- Tuyên truyền nêu gương những tập thể, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiêu biểu, điển hình trong triển khai và thực hiện tốt các quy định về ATTP, đồng thời thông báo công khai những trường hợp vi phạm về ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã.

- Phối hợp với các ban ngành liên quan trong công tác triển khai hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn.

2. Trạm Y tế

- Bố trí sẵn sàng phương tiện, trang thiết bị, hóa chất và lực lượng để tiếp nhận sơ cứu, cấp cứu kịp thời các ca ngộ độc thực phẩm. Đồng thời làm tốt công tác bảo đảm chất lượng ATTP tại đơn vị mình.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm, gửi UBND huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành huyện theo quy định.

3. Các ban ngành đoàn thể thuộc UBND xã

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý; phối hợp các đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả công tác quản lý sản phẩm thực phẩm tại các siêu thị và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai các mô hình đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc Phòng quản lý.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý an toàn thực phẩm trực tuyến bằng QRcode.

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với lĩnh vực Phòng quản lý về các mô hình đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá nhằm tiêu thụ các sản phẩm thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn của địa phương.

4. Công an xã

- Phối hợp các cơ quan, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tội phạm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các ban ngành liên quan trong công tác triển khai hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn. Phân công cán bộ tham gia kiểm tra liên ngành về công tác ATTP trên địa bàn xã.

5. UBND xã

- Xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm của địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của UBND đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn, xác định việc bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm là nhiệm vụ cấp thiết cần tập trung chỉ đạo, điều hành; ưu tiên bố trí đủ kinh phí, nguồn lực cho công tác quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm

- KIỆN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH ATTP DO ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND TRỰC TIẾP LÀM TRƯỞNG BAN, CÁC THÀNH VIÊN GỒM: TRẠM Y TẾ, CÁC ĐOÀN THỂ, LÃNH ĐẠO CÁC NHÀ TRƯỜNG, CÔNG AN, TƯ PHÁP, CÁN BỘ NÔNG NGHIỆP XÃ... Xây dựng kế hoạch và phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng thành viên.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ sản xuất, tiêu dùng trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, hậu kiểm, kiểm soát về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Huy động các đoàn thể chính trị, xã hội trên địa bàn tích cực tham gia các hoạt động giám sát, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật việc sản xuất, kinh doanh buôn bán thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí phục vụ cho công tác an toàn thực phẩm do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*nếu có*).

V. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Định kỳ theo đợt, quý, 6 tháng, năm các thành viên Ban chỉ đạo liên ngành ATTP xã báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP về ban chỉ đạo liên ngành ATTP xã để tổng hợp báo cáo ban chỉ đạo liên ngành ATTP huyện.

Trên đây là Kế hoạch công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn xã, yêu cầu các thành viên có liên quan, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCD ATTP huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND xã
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCD ATTP xã;
- Trạm y tế xã;
- Lưu: VT, TYT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Trương Anh Tú